

## BÁO CÁO

### **Giải trình, khắc phục tồn tại trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tây Sơn theo đề nghị của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương về đề nghị xét, công nhận huyện Tây Sơn đạt chuẩn nông thôn mới, năm 2023.**

Thực hiện Văn bản số 503/VPĐP-NV ngày 11/6/2024 của Văn phòng điều phối nông thôn mới Trung ương về việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị xét, công nhận huyện Tây Sơn (tỉnh Bình Định) đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023. UBND tỉnh Bình Định đã chỉ đạo UBND huyện Tây Sơn và các Sở, ngành có liên quan tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế; tổng hợp báo cáo giải trình một số nội dung, như sau:

#### **1. Đánh giá và làm rõ huyện Tây Sơn là vùng đất lịch sử, giàu truyền thống cách mạng**

Tây Sơn là quê hương của người Anh hùng áo vải cờ đào Quang Trung - Nguyễn Huệ. Trên địa bàn huyện Tây Sơn hiện có 21 di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh được các cấp công nhận, với 7 di tích liên quan đến triều đại Nhà Tây Sơn (Trong đó, có 02 di tích cấp Quốc gia đặc biệt là Đền thờ Tây Sơn tam kiệt và Di tích kiến trúc nghệ thuật tháp Chăm Dương Long, 8 di tích cấp Quốc gia, 11 di tích, danh thắng cấp tỉnh) ghi lại dấu ấn qua quá trình đấu tranh cách mạng của Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân huyện nhà trong suốt chiều dài lịch sử. Thời gian qua, được sự quan tâm của các cấp, ngành, các di tích được trùng tu, tôn tạo, tu bổ, nâng cấp khang trang, hệ thống giao thông kết nối liên hoàn đến toàn bộ các di tích trên địa bàn huyện được đầu tư xây dựng. Cùng với yếu tố lịch sử là nơi phát tích của phong trào khởi nghĩa Tây Sơn do ba anh em Nhà Tây Sơn khởi xướng và lãnh đạo, huyện Tây Sơn còn là cái nôi sản sinh ra các dòng võ cổ truyền Tây Sơn - Bình Định nổi tiếng, nơi gìn giữ và lưu truyền trọn bộ “Thập bát ban binh khí” của võ cổ truyền Việt Nam với hàng chục võ đường lớn đang duy trì hoạt động thường xuyên. Việc bảo tồn, tu bổ, tôn tạo di tích và phát huy giá trị võ cổ truyền Tây Sơn cùng với hệ thống thiết chế văn hóa từ huyện đến thôn, làng được đầu tư bài bản đã góp phần gìn giữ các giá trị di tích, làm cho bộ mặt các di tích lịch sử, văn hóa ngày càng khang trang, hoàn thiện, tạo điều kiện tối đa để phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với du lịch và xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, góp phần giáo dục về truyền thống yêu nước, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc cho thế hệ trẻ hôm nay và mai sau.

**2. Làm rõ phạm vi huyện thuộc hoàn toàn hay một phần Đồ án quy hoạch chung đô thị Tây Sơn đến năm 2030 (đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 9/6/2020 và điều chỉnh tại Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 10/8/2022)**

Năm 2020, huyện đã tiến hành lập Đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Tây Sơn đến năm 2035 và đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 09/6/2020. Năm 2022, huyện đã lập đồ án điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Tây Sơn đến năm 2035 và được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 2503/QĐ-UBND ngày 10/8/2022. ***Quy mô thực hiện lập quy hoạch là quy mô toàn huyện Tây Sơn với tổng diện tích tự nhiên 692 km<sup>2</sup>.*** Đồ án quy hoạch chung đã quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn của huyện tại thôn Phú An, xã Tây Xuân với diện tích khoảng 10,0 ha; đối với Khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn tại các xã nông thôn được xác định trong đồ án quy hoạch chung xây dựng xã.

Bên cạnh đó, huyện đã lập và phê duyệt Đề án phát triển sản xuất nông nghiệp huyện Tây Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 tại Quyết định 4901/QĐ-UBND ngày 30/8/2022, theo đó đã xác định và quy hoạch phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, các khu vực phát triển chăn nuôi tập trung và khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn.

***\* Về phê duyệt quy hoạch chung của các xã để đảm bảo hiện nay các xã đều có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn***

Công tác lập quy hoạch được xác định là nội dung cần triển khai thực hiện trước để định hướng cho xây dựng nông thôn mới, do đó khi triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, Huyện đã tập trung chỉ đạo các địa phương xây dựng và lập quy hoạch, đến cuối năm 2013 có 14/14 xã hoàn thành công tác lập quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới, tổ chức công bố, công khai và thực hiện quản lý theo quy hoạch. Sau khi quy hoạch được duyệt, các xã tập trung thực hiện công tác lập Đề án xây dựng nông thôn mới và hoàn thành trong năm 2013.

Giai đoạn 2021-2025, Ủy ban nhân dân Huyện chỉ đạo rà soát và thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã gắn với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó có quy hoạch khu vực hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn. Tổ chức lập quy hoạch chi tiết khu trung tâm các xã nhằm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan. Huyện Tây Sơn đã lập đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Tây Sơn đến năm 2035 và đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 2248/QĐ-UBND ngày 09/6/2020. Theo đó, phạm vi khu vực lập quy hoạch là toàn bộ địa giới hành chính của huyện (bao gồm toàn bộ 14 xã và 01 thị trấn: Tây Giang, Bình Tường, Tây Phú, Tây Xuân, Bình Nghi, Bình Thành, Bình Hòa và Tây Bình, Tây Thuận, Vĩnh An, Bình Thuận, Bình Tân, Tây An và Tây Vinh; thị trấn Phú Phong). Ngoài ra, để phục vụ công tác quản lý xây dựng và triển khai thực hiện chương trình nông thôn mới trên địa bàn huyện Tây Sơn, UBND huyện Tây Sơn đã tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt 13/14 quy hoạch chung xây dựng xã theo quy định và 01 quy hoạch chung đô thị (đô thị Tây Giang). Công tác cắm mốc giới quy hoạch đã được tổ chức thực hiện đảm bảo công khai theo quy định.

Riêng đối với xã Tây Giang: được công nhận là đô thị loại V tại Quyết định số 4069/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định. Theo Chương trình phát triển đô thị Tây Sơn và đồ án quy hoạch chung đô thị Tây Sơn đến năm 2035 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 2248/QĐ-UBND ngày 09/6/2020 (được điều chỉnh cục bộ tại Quyết định 2503/QĐ-UBND ngày 10/8/2022), toàn bộ ranh giới xã Tây Giang được xác định là khu vực nội thị khi Tây Sơn đạt đô thị loại IV. Căn cứ khoản 2 Điều 31 Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng (có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2023) “2. **Đảm bảo thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới cấp xã, cấp huyện có liên quan theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Các huyện thuộc quy hoạch chung đô thị đối với thành phố trực thuộc Trung ương đã được phê duyệt và các xã thuộc quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt thì được xác định đã đảm bảo tiêu chí quy hoạch để xem xét, đánh giá công nhận huyện nông thôn mới và xã nông thôn mới**”

Ngoài ra, năm 2016, Đồ án quy hoạch chung xây dựng tỷ lệ 1/2000 Trung tâm xã Tây Giang đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 502/QĐ-UBND ngày 25/02/2016; đồng thời, ngày 30/11/2022, đồ án điều chỉnh, mở rộng quy hoạch tỷ lệ 1/2000 trung tâm xã Tây Giang đến năm 2025 theo hướng đạt chuẩn đô thị loại V đã được UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 8275/QĐ-UBND. Trong đồ án quy hoạch chung đô thị của huyện, các đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 trên đã xác định các chỉ tiêu quy hoạch xây dựng, kiến trúc của xã Tây Giang đảm bảo theo tiêu chuẩn hiện hành và phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2035. Đã xác định và bố trí khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn tại Cụm Công nghiệp Gò Giữa và chợ Đồng Phó.

**\* Về quyết định phê duyệt quy hoạch chi tiết khu vực trung tâm xã hoặc điểm dân cư nông thôn tại các xã NTM nâng cao**

Trên địa bàn huyện có 02 xã nông thôn mới nâng cao là xã Tây Phú và xã Bình Tường. Để phát triển khu trung tâm của xã và các điểm dân cư nông thôn, huyện đã tổ chức lập quy hoạch các khu dân cư tại các địa phương trên, cụ thể: Tại xã Tây Phú có 4 khu với tổng diện tích 28,45 ha (gồm: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư phía Đông đường vào Hàm Hồ, Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại xã Tây Phú năm 2019; Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư Đồng Cây Keo, thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn) tại Quyết định số 8585/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND huyện Tây Sơn; tại xã Bình Tường có 02 khu với tổng diện tích khoảng 4,46 ha (gồm: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại xã Bình Tường năm 2019; Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Các khu tái định cư phục vụ dự án tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn) tại Quyết định số 7694/QĐ-UBND ngày 17/11/2022 của UBND huyện Tây Sơn.

### **3. Về Tiêu chí Nghèo đa chiều**

Thực hiện Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số

24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021. UBND huyện đã tổ chức triển khai thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn huyện và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 11/01/2024, cụ thể như sau:

- Trên địa bàn 14 xã của huyện có tổng số hộ nghèo đa chiều là 2.366 hộ (hộ nghèo đa chiều không có khả năng lao động là 1.241 hộ), chiếm tỷ lệ 7,33%; trong đó: có 984 hộ nghèo (hộ nghèo không có khả năng lao động là 483 hộ), chiếm tỷ lệ 3,05% và 1.382 hộ cận nghèo (hộ cận nghèo không có khả năng lao động là 758 hộ), chiếm tỷ lệ 4,28%.

- Sau khi trừ đi số hộ nghèo không có khả năng lao động; tỷ lệ hộ nghèo 14 xã của huyện Tây Sơn đánh giá theo quy định của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, như sau: Tổng số hộ nghèo trên địa bàn 14 xã của huyện là 1.125 hộ, chiếm tỷ lệ 3,56%; trong đó: có 501 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,58% và 624 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 1,98%; giảm 12,88% so với năm 2011 (15,35%).

Vậy, 14/14 xã có tỷ lệ nghèo đa chiều thấp hơn 5,0%: Tây Thuận 4,7%, Vĩnh An 4,73%, Tây Xuân 4,24%, Bình Nghi 3,0%, Bình Thành 4,08%, Bình Hòa 2,21%, Bình Tân 3,78%, Bình Thuận 4,93%, Tây Bình 3,59%, Tây Vinh 2,88%, Tây An 4,95%, Tây Giang 3,85%, Bình Tường 2,4%, Tây Phú 2,87%.

#### **4. Phát triển sản xuất và kinh tế nông thôn của huyện**

##### **4.1. Chỉ tiêu về Hợp tác xã**

Trên địa bàn 14 xã có tổng cộng 16 Hợp tác xã hoạt động trên lĩnh vực nông nghiệp, 100% các xã đều có Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012 (có 16 HTX hoạt động, phân bố trên địa bàn của 14 xã), trong đó: tổng số thành viên của hợp tác xã là 18.880 người, tổng số vốn điều lệ là 31.770 triệu đồng, doanh thu bình quân của HTX khoảng 2.398 triệu đồng/năm, lợi nhuận bình quân khoảng 144 triệu đồng. Lao động thường xuyên trong HTX là 256 người, có thu nhập bình quân đạt 1,45 triệu/tháng. Ngoài hoạt động các dịch vụ nông nghiệp, như Thủy lợi, vật tư nông nghiệp, liên kết sản xuất lúa giống, còn vươn ra mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh các ngành nghề khác như: Quản lý chợ, dịch vụ thu gom rác thải sinh hoạt, điện, ... góp phần tăng doanh thu, thu nhập cho các thành viên hợp tác xã. Bên cạnh đó, nhiều hợp tác xã hoạt động có lãi, hàng năm đã tham gia đóng góp kinh phí cùng địa phương xây dựng nhiều công trình phúc lợi công cộng, góp phần thay đổi bộ mặt nông thôn, phối hợp với các ngành tỉnh, huyện tuyên truyền vận

động nông dân thiết lập mã số vùng trồng, VietGAP, OCOP, nổi bật như: HTX Nông nghiệp Thượng Giang thực hiện liên kết sản xuất vùng trồng và thu mua lạc của 340 hộ thành viên HTX để sản xuất dầu đậu phộng, dầu mè, sản phẩm được chứng nhận OCOP đạt tiêu chuẩn 3 sao năm 2022, cung ứng kinh doanh điện, dịch vụ thu gom rác thải,... tạo việc làm và thu nhập ổn định bình quân 35,5 triệu đồng/thành viên/năm, ngoài ra HTX còn cung ứng sản phẩm bánh dầu phộng làm thức ăn chăn nuôi, làm phân bón hữu cơ cây trồng cho các đơn vị và người dân trên địa bàn huyện.

Đánh giá, phân loại HTX năm 2023 (theo Thông tư số 01/2020/TT-BKHĐT ngày 19/02/2020 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về hướng dẫn phân loại, đánh giá HTX): Trong số 16 HTX nông nghiệp đang hoạt động, có 05 HTX loại tốt<sup>1</sup>, chiếm tỷ lệ 31,25%; 11 HTX đạt loại khá<sup>2</sup>, chiếm tỷ lệ 68,75%; không có hợp tác xã yếu kém.

Ngoài ra, trên địa bàn huyện có 01 Hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực tiêu thụ công nghiệp là Hợp tác xã sản xuất gạch, ngói Phú phong, được thành lập từ năm 1985. Hiện nay, HTX có 26 thành viên (trong đó, cán bộ quản lý 03 người), tổng vốn hoạt động của HTX 10.361,74 triệu đồng, doanh thu năm 2023 đạt 2.853,67 triệu đồng, lợi nhuận 18,48 triệu đồng. Trên địa bàn huyện còn có 04 Quỹ Tín dụng Nhân dân đang hoạt động ở các xã, thị trấn với tổng số thành viên 12.443 người, tổng vốn hoạt động 439.493,62 triệu đồng; tổng dư nợ cho vay đến năm 2023 đạt 406.000 triệu đồng, tăng 352.000 triệu đồng so với năm 2011. Các Quỹ Tín dụng nhân dân trên địa bàn hoạt động an toàn và hiệu quả, chủ động nguồn vốn và cho vay đúng đối tượng, phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh của các thành viên, đã giúp hộ nông dân, hộ thành viên có vốn đầu tư phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống, duy trì và phát triển các ngành nghề tiêu thụ công nghiệp, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm và các dịch vụ khác.. Bên cạnh hiệu quả đem lại cho cộng đồng, lợi ích cho thành viên, lợi nhuận của các Quỹ Tín dụng Nhân dân có bước tăng trưởng khá qua từng năm, chất lượng hoạt động ngày càng được nâng cao.

4.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững

Thực hiện chủ trương liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, huyện đã xây dựng và phát triển được 21 chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm có hiệu quả. 14/14 xã trên địa bàn huyện đều có ít nhất 01 mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông, lâm sản chủ lực đảm bảo bền vững, có hiệu quả đối với các sản phẩm chủ lực gỗ, lúa, lạc, rau:

Mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ gỗ rừng trồng: trên địa bàn 07 xã (Tây Thuận, Vĩnh An, Bình Tường, Bình Nghi, Bình Thành, Bình Tân, Bình Thuận), người dân đã tham gia mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ gỗ rừng trồng gỗ lớn gắn với cấp chứng chỉ rừng trồng FSC với các Công ty Năng lượng

<sup>1</sup> HTX NN DV Tây Thuận, HTX NN Thượng Giang, HTXNN - DVTH Bình Tường và HTXNN DV TH Bình Nghi và HTX NN Tây Vinh.

<sup>2</sup> HTX DV TM NN Tây Phú, HTX NN DV TH Tây Xuân, HTX NN Bình Nghi 3, HTX NN-DV &TM-TH Bình Thành 1, HTX NN DV&TM-TH Bình Thành 2, HTX NN DV TH Bình Hòa, HTX NN Tây Bình, HTX NN Tây An, HTX NN DV TH Bình Tân, HTX NN DV Bình Thuận và HTX NN SX TM DV Vĩnh An.

sinh học Phú Tài, Công ty Năng lượng sinh học Tín Nhân (các công ty, doanh nghiệp hỗ trợ 100% kinh phí thuê đơn vị tư vấn đánh giá và cấp chứng chỉ rừng, duy trì chứng chỉ hàng năm; khi đến chu kỳ khai thác, công ty cam kết thu mua lại sản phẩm của hộ dân với giá cao hơn 10 - 15% so với giá thị trường) với tổng diện tích gần 1.500 ha. Việc liên kết được triển khai thực hiện từ năm 2022, cây trồng đang trong giai đoạn sinh trưởng và phát triển, chưa đến chu kỳ khai thác nên chưa phát sinh các chứng từ giao dịch mua bán gỗ rừng trồng giữa các bên.

Mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ lúa giống, lúa thương phẩm: trên địa bàn 07 xã (Tây Phú, Bình Tường, Tây Xuân, Bình Hòa, Tây Bình, Tây Vinh, Tây An), các HTX đã triển khai thực hiện liên kết với Viện Khoa học kỹ thuật Duyên hải Nam Trung bộ, Công ty TNHH giống cây trồng Miền Trung, Công ty TNHH giống lâm nghiệp TBT Quảng Ngãi, Công ty cổ phần Hạt giống vàng Thái Bình, Cơ sở sản xuất phân hữu cơ mụn dừa Thanh Thanh để sản xuất và tiêu thụ lúa giống, lúa thương phẩm (Doanh nghiệp hỗ trợ tập huấn về quy trình sản xuất, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên lúa, thu mua toàn bộ lượng lúa giống sản xuất với giá cao hơn thị trường tại thời điểm từ 1.000 đồng - 1.500 đồng/kg) với quy mô diện tích 290,30 ha, sản lượng bình quân đạt 2.090 tấn, doanh thu 150 triệu đồng/ha/năm.

Mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ lạc thương phẩm: trên địa bàn xã Tây Giang, HTX Nông nghiệp Thượng Giang đã liên kết sản xuất và tiêu thụ lạc thương phẩm (HTX hỗ trợ tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc phòng trừ sâu bệnh trên lạc; HTX thu mua toàn bộ lạc thương phẩm với giá cao hơn thị trường từ 500 - 1000 đồng/kg) của 35 thành viên HTX với quy mô 8,5 ha, doanh thu trên 190 triệu đồng/ha/năm.

Mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ rau VietGAP: trên địa bàn xã Bình Tường và thị trấn Phú Phong đã triển khai thực hiện chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ rau VietGAP, do HTX Nông nghiệp Thuận Nghĩa và HTX Nông nghiệp dịch vụ tổng hợp Bình Tường làm chủ thể liên kết sản xuất với hộ dân và doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm với tổng diện tích trên 22 ha. HTX Nông nghiệp Thuận Nghĩa duy trì và phát triển 9 nhóm cùng sở thích sản xuất rau VietGAP, với 224 thành viên tham gia sản xuất rau trên diện tích các loại 19,5 ha; sản lượng rau thu hoạch ước đạt 1.385 tấn, doanh thu 500 triệu đồng/ha/năm. HTX NN Thuận Nghĩa đã liên kết với siêu thị Co.opmart, Big C Quy Nhơn và các quầy bán rau tại các chợ trong tỉnh, tiêu thụ khoảng 80 tấn rau VietGAP/tháng.

4.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương

Trên cơ sở xác định sản phẩm chủ lực của địa phương, 14/14 xã đã tập trung triển khai thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực gắn với xây dựng vùng nguyên liệu (Theo Đề án phát triển sản xuất ngành nông nghiệp huyện giai đoạn 2021 -2025 và định hướng đến năm 2023) và được chứng nhận VietGAP, OCOP, FSC đảm bảo bền vững, hình thành các vùng sản xuất lạc, rau, bưởi, cam, chanh, mít, gỗ rừng trồng, cụ thể: 7/14 xã (Tây Thuận, Tây Giang, Bình Tường, Vĩnh An, Bình Thành, Bình Tân, Bình Thuận) thực hiện liên kết trồng và tiêu thụ sản phẩm gỗ rừng trồng giữa các hộ gia đình, cá nhân với các

Công ty Năng lượng sinh học Phú Tài, Công ty Năng lượng sinh học Tín Nhân với tổng diện tích gần 1.500 ha đã thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm theo chứng chỉ FSC; trên địa bàn 04 xã (Tây Giang, Bình Thuận, Bình Nghi, Tây Phú), sản xuất lạc với diện tích trên 1.000 ha, các sản phẩm dầu lạc, dầu mè đều được các HTX, doanh nghiệp, hộ kinh doanh thực hiện truy xuất nguồn gốc và được chứng nhận VietGAP, OCOP; trên địa bàn 04 xã (Bình Tường, Tây Xuân, Tây Thuận, Vĩnh An), trồng các loại cây ăn quả với diện tích sản xuất trên 100 ha, sản phẩm bưởi, cam, quýt, mít được các hộ kinh doanh thực hiện truy xuất nguồn gốc và được chứng nhận OCOP; 22,0 ha diện tích sản xuất rau an toàn VietGap tại xã Bình Tường, thị trấn Phú Phong được thực hiện truy xuất nguồn gốc đảm bảo theo quy định.

Trên địa bàn 14 xã đã có 21 sản phẩm OCOP đạt chứng nhận (trong đó có 20 sản phẩm OCOP đạt chứng nhận 3 sao, 01 sản phẩm đạt chứng nhận 4 sao), các sản phẩm đều có nhãn mác và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

## **5. Về Chất lượng môi trường sống**

### **5.1. Chỉ tiêu về nước sạch**

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 06 công trình cấp nước tập trung, trong đó có 04 công trình cấp nước tập trung nông thôn đang hoạt động: Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn Bình Định quản lý, khai thác 02 công trình và Ban quản lý Cấp và Thoát nước huyện quản lý, khai thác 02 công trình. Có 3/4 công trình cấp nước tập trung nông thôn đảm bảo chất lượng nước bảo đảm đạt theo QCVN 01-1:2018/BYT bao gồm: Nhà máy cấp nước Tây Giang - Tây Thuận, Nhà máy cấp nước Vĩnh An - Bình Tường và Nhà máy cấp nước Bình Nghi.

Trên địa bàn 14 xã có tổng số hộ dân là 32.140 hộ; đối với 7 xã (Tây Thuận, Tây Giang, Tây Phú, Bình Tường, Vĩnh An, Tây Xuân, Bình Nghi) có tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung là 10.897/32.140 hộ, đạt 33,9%; đối với 07 xã (Bình Thành, Bình Hòa, Bình Tân, Bình Thuận, Tây An, Tây Vinh, Tây Bình) chưa có công trình cấp nước tập trung, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã thực hiện rà soát, thống kê các hộ dân trên địa bàn có sử dụng nước sạch từ hệ thống lọc nước RO, nước bình, nước đóng chai từ các cơ sở sản xuất,... có 10.012/32.140 hộ, đạt 31,2%.

Đối với cấp nước sạch trên địa bàn các xã Bình Tân, Bình Hòa, Tây An, Tây Vinh, Tây Bình và Bình Thuận: Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường tỉnh đang triển khai đầu tư xây dựng Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn (Theo chủ trương đầu tư Dự án tại Nghị Quyết số 04/NQ-HĐND ngày 23/3/2023 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Bình Định; Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 01/3/2024 của UBND tỉnh về phê duyệt Dự án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn). Công trình sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng mạng cấp nước chính trong tháng 12/2024, UBND các xã Bình Tân, Bình Hòa, Tây An, Tây Vinh, Tây Bình, Bình Thuận và UBND huyện Tây Sơn cam kết sau khi Dự án hoàn thành đưa vào sử dụng, địa phương sẽ vận động, tuyên truyền người dân vùng cấp nước đầu nối đạt tối thiểu 60% (6.956/11.594 hộ) so với công suất thiết kế sau 02 năm.

Cấp nước sạch trên địa bàn xã Bình Thành: Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường tỉnh đang triển khai đầu tư xây dựng Dự án Nâng cấp Nhà máy cấp nước Tây Giang - Tây Thuận cấp nước cho xã Bình Thành, huyện Tây Sơn (Theo chủ trương đầu tư xây dựng Dự án tại Văn bản số 6509/UBND-KTN ngày 03/11/2022 của UBND tỉnh Bình Định). Công trình sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng mạng cấp nước chính trong tháng 12/2024, UBND xã Bình Thành và UBND huyện Tây Sơn cam kết sau khi Dự án hoàn thành đưa vào sử dụng địa phương sẽ vận động, tuyên truyền người dân vùng cấp nước đầu nối đạt tối thiểu 60% (1.751/2.917 hộ) so với công suất thiết kế sau 02 năm.

Căn cứ Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 07/6/2024 của UBND tỉnh Bình Định về phê duyệt điều chỉnh chỉ tiêu 17.1 của tiêu chí số 17 tại Phụ lục I của Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025. Trong đó, quy định xã đạt chuẩn nông thôn mới khi tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt  $\geq 45\%$  ( $\geq 25\%$  từ hệ thống cấp nước tập trung đối với xã có sử dụng công trình cấp nước tập trung). Đối chiếu với quy định, 07 xã hiện nay chưa có hệ thống cấp nước tập trung (Bình Tân, Bình Hòa, Tây An, Tây Vinh, Tây Bình, Bình Thuận, Bình Thành) đã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn trước năm 2021 đều đạt chỉ tiêu 17.1 thuộc Tiêu chí số 17 về Môi trường và an toàn thực phẩm và sẽ đảm bảo thực hiện đạt trên 25% tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung khi các dự án cấp nước tập trung hoàn thành đưa vào sử dụng trong tháng 12/2024 (Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn; nâng cấp Nhà máy cấp nước Tây Giang - Tây Thuận cấp nước cho xã Bình Thành, huyện Tây Sơn).

5.2. Hệ thống xử lý nước thải của huyện và tiến độ xây dựng nhà máy xử lý nước thải tập trung của huyện

Trên địa bàn huyện, đã đầu tư xây dựng hoàn thành hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tại Khu tái định cư xã Tây Vinh phục vụ dự án đường bộ Cao tốc Bắc - Nam, với tổng diện tích 4,06 ha, quy mô gồm 98 lô đất tái định cư với dân số dự kiến khoảng 392 người và 01 trường mầm non với số lượng học sinh khoảng 420 cháu; nước thải sinh hoạt phát sinh tại Khu tái định cư được thu gom về bể tự hoại cải tiến (05 ngăn) với công suất  $105\text{m}^3/\text{ngày.đêm}$  để xử lý đảm bảo theo quy định hiện hành. Công trình được đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, hoàn thành và đi vào vận hành, hệ thống xử lý nước thải đã phát huy hiệu quả, đảm bảo vệ sinh môi trường khu dân cư theo tiêu chuẩn.

Ngoài hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt nêu trên, trên địa bàn huyện còn có các khu xử lý nước thải sinh hoạt như sau:

- Khu tái định cư xã Bình Tường phục vụ dự án Tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, với tổng diện tích 1,4 ha, quy mô gồm 44 lô đất ở, dân cư khoảng 176 người; nước thải sinh hoạt phát sinh tại Khu tái



định cư được thu gom về bể tự hoại 05 ngăn, công suất 20m<sup>3</sup>/ngày.đêm để xử lý đảm bảo theo quy định.

- Khu tái định cư xã Tây Phú phục vụ dự án Tuyến đường tránh phía Nam thị trấn Phú Phong, huyện Tây Sơn, với tổng diện tích 1,7 ha, quy mô gồm 52 lô đất ở, dân cư khoảng 208 người; nước thải sinh hoạt phát sinh tại Khu tái định cư được thu gom về bể tự hoại 05 ngăn, công suất 20m<sup>3</sup>/ngày.đêm để xử lý đảm bảo theo quy định.

- Khu tái định cư xã Bình Thuận phục vụ dự án đường bộ Cao tốc Bắc - Nam, với tổng diện tích 1,7 ha, quy mô gồm 33 lô đất ở, dân cư khoảng 132 người; nước thải sinh hoạt phát sinh tại Khu tái định cư được thu gom về bể tự hoại 05 ngăn, công suất 15m<sup>3</sup>/ngày.đêm để xử lý đảm bảo theo quy định. Để triển khai dự án đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng thoát nước mưa, thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định (giai đoạn 1); UBND tỉnh Bình Định có Văn bản số 6449/UBND-KT ngày 06/9/2023 về việc đề xuất dự án Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật thoát nước mưa, thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn thị xã An Nhơn, Hoài Nhơn và huyện Tây Sơn (giai đoạn 1) xin ý kiến thẩm định của Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư (trong đó dự kiến đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước thải tại Phú Phong - Nam sông Côn với công suất dự kiến đến năm 2030 là 3.600m<sup>3</sup>/ngày.đêm và sau năm 2030 là 7.200 m<sup>3</sup>/ngày.đêm); Nhà máy xử lý nước thải tại Phú Phong - Bắc sông Côn với công suất dự kiến đầu tư sau năm 2030 là 5.500 m<sup>3</sup>/ngày.đêm. Hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 4091/BKHĐT-KTĐN ngày 29/5/2024 về việc dự thảo đề xuất dự án hệ thống hạ tầng thoát nước mưa, xử lý nước thải tỉnh Bình Định (giai đoạn 1) vay vốn AFD. Trong năm 2024, UBND huyện đang gấp rút phối hợp với các ngành chức năng có liên quan của tỉnh để triển khai dự án trên địa bàn huyện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5.3. Giải pháp khắc phục giảm thiểu ô nhiễm môi trường của Bãi chôn lấp chất thải rắn tập trung của huyện tại xã Tây Xuân

Trên địa bàn huyện có 01 Bãi chôn lấp chất thải rắn tập trung tại xã Tây Xuân, huyện Tây Sơn với diện tích 7,01 ha đã được UBND huyện giao cho Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện quản lý, vận hành từ năm 2016. Dự án Bãi chôn lấp chất thải rắn tập trung của huyện đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 3208/QĐ-UBND ngày 30/10/2013. Hiện nay, công tác chôn lấp rác thải sinh hoạt phát sinh tại các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn huyện đang được thực hiện tại ô chôn lấp số 4, với diện tích 0,93 ha. Để hạn chế tình trạng ô nhiễm môi trường từ hoạt động chôn lấp rác thải; UBND huyện đã chỉ đạo Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện khẩn trương bố trí nhân lực, phương tiện và trang thiết bị thực hiện đảm bảo quy trình chôn lấp rác thải sinh hoạt theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt, cụ thể: Thực hiện việc đầm nén rác thải theo từng lớp và che phủ một lớp đất bề mặt hoàn thành trong tháng 06/2024 không để xảy ra tình trạng rác thải bay tự do; thường xuyên hàng tuần phun chế phẩm vi sinh để giảm thiểu mùi hôi, tăng cường khả

năng phân hủy rác thải và thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường đối với hoạt động chôn lấp rác thải theo quy định.

- Nước rỉ rác phát sinh tại Bãi chôn lấp được thu gom về hệ thống xử lý với công suất 36 m<sup>3</sup>/ngày.đêm để xử lý. Quy trình công nghệ xử lý nước rỉ rác tại Bãi chôn lấp chất thải rắn tập trung của huyện như sau:

Nước rỉ rác → Hồ kỵ khí → Hồ hiếu kỵ khí → Hồ hiếu khí → Bãi lọc dọc → Bãi lọc ngang → Nguồn tiếp nhận.

- Ước tính tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên địa bàn huyện khoảng 85,9 tấn/ngày. Trong đó: khoảng 26,4 tấn/ngày chất thải thực phẩm được người dân phân loại để làm thức ăn chăn nuôi hoặc ủ làm phân bón cho cây trồng; khoảng 19,4 tấn/ngày chất thải tái chế được người dân thu hồi bán cho các đơn vị thu mua phế liệu; tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện được thu gom về Bãi chôn lấp chất thải rắn tập trung của huyện để chôn lấp trực tiếp khoảng 40,1 tấn/ngày; tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được chôn lấp trực tiếp trên địa bàn huyện năm 2023 là 46,7%.

## **6. Thực trạng đầu tư, hạ tầng kỹ thuật và giải pháp phát triển các cụm công nghiệp trong thời gian đến**

Trên địa bàn huyện Tây Sơn hiện nay có 12 cụm công nghiệp đang hoạt động, cụ thể như sau:

+ 02/12 CCN dự kiến được đưa ra khỏi quy hoạch (CCN Gò Đá, CCN Trường Định) và CNN Gò Giữa điều chỉnh di dời, mở rộng do không phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

+ 05/12 CCN đã có hồ sơ môi trường được UBND tỉnh phê duyệt (CCN Cầu Nước Xanh, CCN Phú An, CCN Hóc Bọm, CCN Gò Cây - phần mở rộng, CCN Bình Nghi - phần mở rộng); trong đó, CCN Cầu Nước Xanh và CCN Phú An đã triển khai xây dựng hoàn thành một số hạng mục hệ thống xử lý nước thải; CCN Bình Nghi, CCN Gò Cây - Phần mở rộng do doanh nghiệp làm chủ đầu tư đang hoàn tất các thủ tục pháp lý để triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng và các công trình xử lý môi trường theo quy định. Đối với các cụm công nghiệp còn lại, trong thời gian đến, UBND huyện tiếp tục kêu gọi các doanh nghiệp đăng ký làm chủ đầu tư hạ tầng để triển khai xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định. Riêng các cụm công nghiệp do huyện làm chủ đầu tư, UBND huyện đã chỉ đạo và giao các ngành liên quan xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật theo quy định.

Để triển khai đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tại các Cụm công nghiệp theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh; UBND huyện có Văn bản số 867/UBND-KTN ngày 31/5/2023 về việc triển khai thực hiện Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của UBND tỉnh về Phê duyệt Phương án xử lý nước thải các Cụm công nghiệp và làng nghề trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 và giao các ngành chức năng liên quan của huyện tập trung phối hợp với các ngành chức năng liên quan của tỉnh hoàn thiện hồ sơ môi trường của các Cụm công nghiệp, triển khai đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống xử lý nước thải tại các Cụm công nghiệp giai đoạn 2023 - 2025 theo

quy định. Hiện nay, Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện đang khẩn trương phối hợp với các ngành chức năng có liên quan của tỉnh rà soát, lập dự án đầu tư và hồ sơ môi trường đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện theo quy định.

Đối với các cơ sở trong các Cụm công nghiệp: Các dự án đầu tư, cơ sở trong cụm công nghiệp trước khi đi vào hoạt động đều thực hiện việc lập hồ sơ môi trường theo quy định. Quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh hầu hết các cơ sở đều tuân thủ chấp hành các quy định của pháp luật về lĩnh vực bảo vệ môi trường; thực hiện việc thu gom, xử lý đảm bảo theo quy định đối với các loại chất thải phát sinh và xây dựng các công trình thu gom, xử lý chất thải theo quy định.

Đối với Khu công nghiệp xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn: UBND tỉnh Bình Định có Quyết định số 2786/QĐ-UBND ngày 27/7/2023 về việc phê duyệt Đồ án Điều chỉnh quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn. Hiện nay, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định đang triển khai các thủ tục đầu tư theo quy định.

Đối với diện tích đất cây xanh tại các Cụm công nghiệp: UBND huyện đã quy hoạch bố trí dải cây xanh cách ly xung quanh Cụm công nghiệp với chiều rộng tối thiểu 10m và đảm bảo diện tích cây xanh tối thiểu  $\geq 10\%$  diện tích toàn cụm công nghiệp.

## **7. Các mô hình tiêu biểu trong xây dựng huyện nông thôn mới**

Hiện nay, trên địa bàn huyện có các mô hình tiêu biểu sau:

### **7.1. Mô hình “Ngôi nhà xanh - thu gom rác thải tái chế”**

Xuất phát từ thực tế trong sinh hoạt hàng ngày, với các loại phế liệu như vỏ lon, chai nhựa sau khi sử dụng thường được vứt bừa bãi, vừa lãng phí lại ảnh hưởng đến môi trường, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện đã chỉ đạo Hội LHPN các xã, thị trấn triển khai xây dựng mô hình “Ngôi nhà xanh - thu gom rác thải tái chế”. Mô hình được thực hiện không chỉ gây quỹ cho hoạt động Hội, mô hình này còn góp phần tuyên truyền nâng cao ý thức cho chị em trong thực hiện tiêu chí 03 sạch, bảo vệ môi trường sống, tạo thói quen phân loại rác thải tại nguồn, thu gom rác thải nhựa và xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp. Mô hình Ngôi nhà xanh được Hội LHPN các xã, thị trấn thành lập, đặt tại các nhà văn hóa ở địa phương và được chị em hội viên trên địa bàn tham gia rất tích cực, có ý thức thu gom phế liệu, qua đó các Chi hội đã thu gom đem bán và đóng góp vào quỹ Hội. Số kinh phí sau khi bán được sử dụng để tặng quà cho học sinh và hội viên phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn. Sau hơn 2 năm triển khai thực hiện, hiện nay trên địa bàn huyện đã thành lập 29 mô hình và vẫn đang hoạt động hiệu quả.

### **7.2. Mô hình “Thắp sáng đường quê”**

Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện phát động và tổ chức thực hiện Mô hình “Thắp sáng đường quê”, đây là một trong những mô hình đem lại hiệu quả thiết thực trong chương trình xây dựng nông thôn mới tại các địa phương của huyện; không chỉ xuất phát từ nhu cầu thực tiễn của nhân dân nhằm

góp phần tích cực trong việc giữ gìn an ninh trật tự, bảo đảm an toàn xã hội trên địa bàn mà qua đó còn tạo động lực thúc đẩy phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã... Với mục đích thấp sáng các tuyến đường liên thôn, liên xã tại những nơi chưa được lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng vào ban đêm, giúp cho người dân thuận tiện, an toàn trong di chuyển vào ban đêm và mang lại những hiệu quả thiết thực, cuộc sống yên vui cho bà con Nhân dân. Đồng thời, góp phần giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương, tạo điều kiện để bà con nhân dân yên tâm lao động, sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội. Từ năm 2020 - 2023, thông qua công tác vận động các đơn vị kết nghĩa, đơn vị phối hợp của tổ chức Đoàn Thanh niên các cấp và người dân trong khu vực hưởng lợi đóng góp, Huyện Đoàn Tây Sơn đã huy động lắp đặt 409 bóng đèn với chiều dài 63,7km, với trên 500 lượt ĐVTN tham gia.

### 7.3. Mô hình “Tuyến đường hoa thanh niên”

Mô hình “Tuyến đường hoa thanh niên” được đồng đạo các bạn đoàn viên, thanh niên và nhân dân hưởng ứng và được nhân rộng trên địa bàn 15 xã, thị trấn. Huyện đoàn Tây Sơn phát động mỗi chi đoàn đảm nhận thực hiện một tuyến đường hoa thanh niên, qua đó toàn huyện duy trì 240 mô hình tuyến đường hoa thanh niên, kinh phí thực hiện hơn 200 triệu đồng. Công trình được xã hội hóa hoàn toàn do đoàn viên, thanh niên các chi đoàn quyên góp, ủng hộ, tham gia tình nguyện thi công, trồng và chăm sóc hoa, cây xanh tại các tuyến đường. Nhờ bàn tay thu dọn, xây dựng, chăm sóc của đoàn viên, thanh niên, những vạt cỏ ven đường, bãi rác tự phát, bồn cây thiếu sức sống nay đã được thay bằng đường hoa rực rỡ. Công trình có ý nghĩa tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, góp phần xây dựng các tiêu chí thôn mới. Qua đó nêu cao tinh thần đoàn kết, đồng thuận trong đoàn viên, thanh niên và người dân trong việc chung tay xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

### 7.4. Mô hình “Tuyến đường cờ Tổ quốc theo quy chuẩn”

Mô hình “Tuyến đường cờ Tổ quốc theo quy chuẩn” do Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện phát động và tổ chức thực hiện; thông qua thực hiện mô hình góp phần tuyên truyền, giáo dục thế hệ trẻ hiểu sâu sắc việc treo cờ Tổ quốc là thể hiện lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, là ý thức trách nhiệm của mỗi người dân Việt Nam; nêu cao tinh thần tự hào dân tộc và ý thức bảo vệ, xây dựng quê hương của các tầng lớp nhân dân nói chung và thế hệ trẻ nói riêng; ngoài ra mô hình cũng đáp ứng các tiêu chí thông thoáng, sạch, đẹp, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, ánh sáng về đêm, cây xanh và tạo điểm nhấn về mỹ quan văn minh, hiện đại. Mô hình được triển khai thực hiện tại tuyến đường thanh niên tự quản thuộc thôn Thượng Giang 2, xã Tây Giang với chiều dài 700m, thời gian đến sẽ tiếp tục nhân rộng mô hình tại các địa phương trên địa bàn huyện.

### 7.5. Mô hình "tuyến đường thanh toán không dùng tiền mặt"

Thực hiện Đề án 06 của Chính phủ và Đề án 5299 của UBND tỉnh, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh huyện đã triển khai mô hình "Tuyến đường thanh toán không dùng tiền mặt" được thực hiện trên tuyến đường tập trung kinh doanh các mặt hàng thiết yếu như: thực phẩm, hàng tiêu dùng, thời trang, dịch

vụ ăn uống, cửa hàng tiện lợi, điện máy,... Các cơ sở Đoàn đã phối hợp với VNPT và Viettel đã đến từng hộ dân, cơ sở vận động, hướng dẫn thực hiện cài đặt và thao tác trong việc thanh toán không dùng tiền mặt và cách mở tài khoản miễn phí, giúp người dân đến mua hàng có thể quét mã QR thanh toán nhanh chóng và thuận tiện. Đến nay đã thu được nhiều kết quả tích cực, mỗi xã đã triển khai được ít nhất 01 tuyến đường thanh toán không dùng tiền mặt, giúp người dân có thể trải nghiệm những hình thức thanh toán với công nghệ mới, hiện đại trong thời đại chuyển đổi số, góp phần đưa huyện Tây Sơn ngày càng văn minh, hiện đại. Mô hình sẽ tiếp tục triển khai và nhân rộng trên địa bàn toàn huyện.

## **8. Mục tiêu và một số nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục xây dựng nông thôn mới trong thời gian tới gắn với việc xây dựng huyện trở thành đô thị loại 4, thị xã trong tương lai gần**

### **8.1 Mục tiêu**

- Giữ vững và nâng cao chất lượng của 14 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 02 xã nông thôn mới nâng cao đã được công nhận để đảm bảo đạt chuẩn theo quy định của Bộ tiêu chí Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; phấn đấu đến năm 2025 có trên 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và trên 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu theo quy định của Bộ tiêu chí Quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- Phấn đấu xây dựng Huyện Tây Sơn đạt chuẩn đô thị loại IV trong năm 2024.

- Thực hiện chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh. Phấn đấu đến năm 2025, huyện đổi mới căn bản công tác quản lý, tổ chức triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng ứng dụng công nghệ số; nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong thực hiện các mô hình, sản phẩm, dịch vụ số cho cộng đồng để tạo giải pháp nền móng, thiết thực từng bước thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh chuyển dịch lên nền tảng số.

- Nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân nông thôn, bình quân thu nhập đầu người đạt 67 triệu trở lên. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn < 3%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo của xã nông thôn mới đạt 75%, xã nông thôn mới nâng cao đạt 80%. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên 99%. Có 100% trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải 100%; tỷ lệ cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn đạt 100%; hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng nhà máy xử lý rác thải (công nghệ lò đốt); tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung đạt trên 50%. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp bảo vệ môi trường nông thôn, đảm bảo cảnh quan, môi trường nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp. Phát huy hiệu quả hoạt động của các mô hình và các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp, du lịch, dịch vụ gắn với phát huy tiềm năng, khơi dậy các giá trị văn hóa truyền thống; góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

- Tập trung phát triển các sản phẩm đặc trưng, thế mạnh của huyện tham gia trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), phấn đấu đến cuối năm 2025 huyện có ít nhất 40 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP (trong đó có ít nhất 5 sản phẩm đạt 4 sao); tập trung thực hiện hiệu quả đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng bền vững, giá trị trong đó ưu tiên thực hiện xúc tiến thương mại, đưa sản phẩm lên sàn giao dịch điện tử Posmart, zalo,...; xây dựng, cấp mã và quản lý vùng trồng đạt >50 diện tích sản xuất các sản phẩm có thế mạnh của huyện như lúa, lạc, rau, cây ăn quả có múi, chăn nuôi ...; ứng dụng công nghệ cao, áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến phù hợp với các tiêu chuẩn của thị trường như VietGAP, GlobalGAP. Tốc độ tăng trưởng lĩnh vực nông nghiệp bình quân > 4%/năm, giá trị sản phẩm trên 1 ha đất nông nghiệp năm 2025 đạt 130 triệu đồng.

- Tiếp tục mời gọi, thu hút trên 03 doanh nghiệp lớn vào đầu tư chế biến, bảo quản các mặt hàng nông sản, để tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho người dân. Đồng thời tiếp tục hỗ trợ cho các hợp tác xã nông nghiệp để nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã: hỗ trợ đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại các hợp tác xã; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý và nhân viên các hợp tác xã, hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng cho hợp tác xã. Phấn đấu nâng cao tỷ lệ hợp tác xã được đánh giá xếp loại tốt hàng năm trên 40%, không có HTX trung bình, yếu kém.

- Tăng cường công tác đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn huyện. Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, công tác tiếp công dân; kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Phấn đấu đến năm 2030: Huyện Tây Sơn đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao; có trên 50% số xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; thu nhập bình quân đầu người gấp 2 lần năm 2020; huyện Tây Sơn trở thành Thị xã. Nông dân và cư dân nông thôn có đời sống vật chất và tinh thần ngày càng cao; nông thôn phát triển toàn diện, có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, môi trường sống an toàn, an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững....

## 8.2. Nội dung, giải pháp

### a) Công tác chỉ đạo, điều hành

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp về thực hiện duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đã đạt được theo Bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Chủ động, định hướng xây dựng kế hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

Xác định “Xây dựng nông thôn mới là quá trình liên tục, lâu dài, có điểm khởi đầu nhưng không có điểm kết thúc, là nhiệm vụ thường xuyên và của cả hệ thống chính trị”, lấy việc nâng cao chất lượng đời sống của người dân làm mục tiêu phấn đấu. Tiếp tục phát động phong trào thi đua “Tây Sơn chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025 và thực hiện hiệu quả cuộc vận

động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” để huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị và người dân trong thực hiện Chương trình. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và kịp thời tôn vinh, khen thưởng những cá nhân, tập thể có nhiều đóng góp trong xây dựng nông thôn mới.

*b) Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền tạo sự đồng thuận xã hội trong xây dựng nông thôn mới*

Phát động rộng rãi các phong trào thi đua đi vào chiều sâu, nội dung đa dạng, hình thức phong phú, tạo sự đồng thuận cao và sức lan tỏa, làm thay đổi nhận thức của người dân, cùng chung sức xây dựng nông thôn mới. Phát huy vai trò, trách nhiệm của nhân dân tham gia giám sát quá trình xây dựng nông thôn mới, tham gia bảo quản các công trình, dự án hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn.

Kịp thời nắm bắt tình hình, chỉ đạo tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp và Nhân dân, tạo sự đồng thuận của người dân trong việc huy động nguồn lực, giải phóng mặt bằng, góp sức, góp công, góp của xây dựng nông thôn mới.

*c) Giải pháp huy động mọi nguồn lực phục vụ xây dựng nông thôn mới*

Tranh thủ các nguồn vốn đầu tư của Trung ương, của tỉnh, vốn lồng ghép các chương trình, dự án để thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu nhằm phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm theo các tiêu chí đã được quy hoạch nhằm phát huy hiệu quả đầu tư.

Huy động tổng hợp mọi nguồn lực, tạo thuận lợi để người dân thể hiện vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới. Khuyến khích các mô hình người dân tự làm, tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong xây dựng, quản lý, khai thác các công trình hạ tầng; xây dựng đời sống văn hóa; đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

*d) Giải pháp nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội*

Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật đồ án quy hoạch xã theo đồ án quy hoạch chung huyện và quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (theo Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ). Tổ chức công bố quy hoạch và thực hiện quản lý, xây dựng quy hoạch đúng theo quy định, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Duy tu, bảo dưỡng hàng năm các tuyến đường; hoàn thành việc đầu tư nâng cấp các tuyến đường huyện, nâng cao tỷ lệ cứng hóa bê tông đường nội đồng trên 65%, gắn với vùng sản xuất hàng hóa tập trung và các tuyến đường thôn xóm theo quy hoạch (nhất là tại các xã còn có ý kiến người dân chưa hài lòng về hệ thống đường giao thông); thường xuyên cải tạo chỉnh trang vỉa hè, hành lang an toàn giao thông; hoàn thiện hệ thống thoát nước, biển báo, biển chỉ dẫn, tăng cường trồng cây xanh dọc các tuyến đường và đầu tư xây dựng hệ thống điện chiếu sáng đảm bảo cảnh quan môi trường sáng, xanh, sạch, đẹp, đáp ứng tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

Thực hiện cứng hóa, nâng cấp, bảo trì công trình thủy lợi nhỏ, nội đồng trên 70%, đáp ứng tưới, tiêu chủ động diện tích đất sản xuất nông nghiệp (nhất

là tại các xã Vĩnh An, Bình Tường, Tây Vinh; hoàn thành công trình Hệ thống mương tiêu đồng Bà Ha, xã Tây Vinh, công trình Hệ thống kênh tưới làng Xà Tang, xã Vĩnh An); làm tốt công tác kiểm soát các nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi; xây dựng và nhân rộng mô hình tưới tiên tiến, tưới tiết kiệm nước tại các vùng sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, vùng sản xuất ứng dụng công nghệ cao, vùng sản xuất chuyên canh của huyện.

Tăng cường công tác kiểm tra, sửa chữa, nâng cấp hệ thống điện, đặc biệt là các hệ thống qua thời gian sử dụng lâu dài chưa được cải tạo nâng cấp, chú trọng đầu tư lưới điện tại các khu vực phát triển dân cư, công nghiệp mới, phục vụ tốt nhu cầu sử dụng sinh hoạt, sản xuất.

Rà soát, tiếp tục đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các phòng học, phòng chức năng của các trường học trên địa bàn huyện, đảm bảo 100% trường học các cấp đạt chuẩn đến năm 2025; quy hoạch quỹ đất mở rộng quy mô trường, lớp học, bổ sung trang thiết bị, dụng cụ để đáp ứng nhu cầu dạy và học thời gian tới. Duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học và THCS mức độ 3, đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo có văn bằng chứng chỉ đáp ứng yêu cầu lao động có kỹ thuật, chất lượng cao phục vụ tại các Khu, Cụm công nghiệp trong thời gian tới.

Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; tăng cường nguồn lực đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế. Xây dựng cơ sở y tế “Xanh - Sạch - Đẹp”, giảm thiểu chất thải nhựa theo hướng dẫn của Bộ Y tế; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; đổi mới tác phong, lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; thực hành tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí.

Hoàn thành và đưa vào sử dụng 02 công trình cấp nước tập trung trên địa bàn huyện, gồm: công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt các xã phía Bắc huyện Tây Sơn, Nâng cấp Nhà máy cấp nước Tây Giang - Tây Thuận, nâng cấp và đầu tư các công trình cấp nước tập trung hiện có trên địa bàn đảm bảo phục vụ nhu cầu sử dụng nước sinh hoạt của Nhân dân, đặc biệt là tại 07 xã cánh Bắc của huyện. Tuyên truyền, vận động người dân vùng cấp nước đầu nối sử dụng có hiệu quả và đạt tối thiểu 60% so với công suất thiết kế của nhà máy sau 02 năm.

Triển khai và thực hiện có hiệu quả kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 30/10/2020 của UBND huyện về thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin. Tiếp tục triển khai đầu tư nâng cấp, chuyển đổi toàn bộ hệ thống đài truyền thanh không dây FM sang truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động đài truyền thanh cơ sở ở địa phương; chỉ đạo bộ phận truyền thanh tăng cường công tác kiểm tra, quản lý cụm loa trên địa bàn, nhằm kịp thời sửa chữa, khắc phục, thay thế các cụm loa bị hư hỏng, đảm bảo công tác truyền thông được thông suốt, hiệu quả.

Tuyên truyền vận động người dân thực hiện chỉnh trang nhà ở, sân vườn tạo cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp.



*e) Giải pháp về tổ chức sản xuất và nâng cao đời sống, thu nhập của người dân*

Thực hiện có hiệu quả “Đề án cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Tiếp tục nghiên cứu thực hiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất, cơ cấu mùa vụ thích ứng với biến đổi khí hậu; khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; nâng cao chất lượng nông sản; đẩy mạnh xây dựng chuỗi liên kết đối với các sản phẩm chủ lực của huyện. Nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả tại địa phương. Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông lâm sản đạt chuẩn phục vụ sản xuất, tiêu thụ và xuất khẩu giai đoạn 2024 - 2027.

Đối với vùng sản xuất lúa, lạc: Tập trung phát triển các giống lúa đặc sản của huyện gắn với thương hiệu gạo, lúa chất lượng cao phục vụ xuất khẩu, đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật từ gieo sạ đến khâu sơ chế, chế biến theo 10 vùng sản xuất tập trung đã được quy hoạch; tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình sản xuất lúa ứng dụng công nghệ cao. Thực hiện tốt liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm lúa, lạc trong nông nghiệp thông qua các dự án/kế hoạch liên kết.

Đối với vùng sản xuất cây ăn trái: Hỗ trợ, thu hút đầu tư và phát triển 11 vùng sản xuất tập trung theo quy hoạch có quy mô lớn, như cam, bưởi, mít, xoài ... gắn với liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; ứng dụng công nghệ vào trong sản xuất nông nghiệp và sản xuất theo hướng VietGAP, hữu cơ; phát triển nhãn hiệu tập thể, xây dựng mã số vùng trồng cho từng mặt hàng nông sản trái cây, như cam, xoài, mít, ổi... định hướng đến xuất khẩu.

Thu hút đầu tư 5/7 vùng chăn nuôi tập trung còn lại theo quy hoạch, phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững, an toàn sinh học, gắn với nhu cầu của thị trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; giảm dần chăn nuôi quy mô hộ gia đình và chuyển dần sang chăn nuôi tập trung tại khu vực đã quy hoạch; sản xuất khép kín, liên kết chuỗi với hệ thống giết mổ tập trung của huyện tại khu quy hoạch dịch vụ nông nghiệp thôn Phú An, xã Tây Xuân; tăng cường kiểm soát dịch bệnh, chất lượng thức ăn, thuốc thú y, xử lý môi trường.

Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, quản lý đất lâm nghiệp; tổ chức hiện có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp; phát triển vùng trồng rừng kinh doanh gỗ lớn và rừng trồng đạt tiêu chuẩn “FSC” để nâng cao giá trị rừng trồng; chương trình trồng 1 tỷ cây xanh cây và nâng độ che phủ rừng lên trên 55% vào năm 2025. Phát triển rừng trồng cây gỗ lớn và cấp chứng chỉ rừng FSC: với tổng diện tích rừng trồng sản xuất cây gỗ lớn là 419,6 ha (Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn) và rừng trồng sản xuất được cấp chứng chỉ rừng FSC trên địa bàn 10/14 xã với diện tích 7.194,8 ha (chứng chỉ quản lý rừng bền vững) và ổn định đến năm 2030.

Tiếp tục củng cố và nâng cao chất lượng các hợp tác xã, gắn với việc xây dựng các dự án, kế hoạch liên kết sản xuất, đảm bảo mỗi HTX có thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị từ 02 mô hình trở lên; nâng cao năng lực quản lý đối với cán bộ làm công tác hợp tác xã, đảm bảo 100% cán bộ quản lý của HTX được đào tạo bồi dưỡng kỹ năng quản lý, phát triển kinh tế tập thể. Tiếp tục đầu

tư cơ sở hạ tầng cho các hợp tác xã hoạt động hiệu quả để mở rộng quy mô sản xuất, trong đó có từ 03 HTX được hỗ trợ đầu tư xây dựng mới Trụ sở làm việc và hệ thống kho bãi, sân phơi; tăng cường chuyển đổi số trong phát triển kinh tế nông nghiệp; xây dựng và quảng bá thương hiệu các sản phẩm nông nghiệp để tăng khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua sàn giao dịch điện tử Posmart, zalo.... Tập trung chỉ đạo các xã xác định và xây dựng sản phẩm chủ lực (OCOP). Phân đấu đến cuối năm 2025, mỗi xã có ít nhất trên 03 sản phẩm được công nhận là sản phẩm OCOP; tăng cường việc cấp mã và quản lý vùng trồng đối với cam, bưởi, xoài, lúa, lạc, rau màu, cây cảnh ...

Tăng cường thực hiện kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống Nón lá Truyền thống Thuận Hạnh và phân đấu xây dựng thành lập 01 làng nghề mới (làng nghề Dệt thổ cẩm, xã Vĩnh An) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường, góp phần tăng thu nhập bình quân lao động tham gia làm nghề (không thường xuyên) trên 3.000.000 đồng/người/tháng.

Tiếp tục tổ chức đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm cho lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu và đưa vào làm việc tại các khu, cụm công nghiệp, trang trại sản xuất nông nghiệp.

Chủ động, tích cực tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn nhằm thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát triển các loại hình công nghiệp, dịch vụ, giải quyết việc làm nhằm tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững, góp phần nâng cao đời sống người dân.

*g) Giải pháp về nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, văn hóa*

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu y tế - dân số, nhất là công tác, phòng chống dịch bệnh nói chung; thực hiện tốt công tác quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm do ngành y tế quản lý; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân từ huyện đến xã.

Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hướng đạt chuẩn quốc gia đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn toàn huyện. Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất văn hóa, thể thao đã được đầu tư tại các địa phương.

Phát huy tốt chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao và chất lượng hoạt động của hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở nhằm thực hiện tốt công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ lớn. Nâng cao chất lượng phong trào văn hóa, văn nghệ quần chúng ở cơ sở; chú trọng các hoạt động phong trào câu lạc bộ ở các nhà văn hóa xã, thôn. Có kế hoạch sử dụng hiệu quả các thiết chế văn hóa thể thao đã được đầu tư, nhất là nhà văn hóa, khu thể thao ở các thôn và các

điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao cộng đồng để phục vụ tốt hơn nhu cầu sinh hoạt văn hóa, thể thao của người dân.

Đầu tư trang thiết bị, dụng cụ tập luyện tại các khu vui chơi cho trẻ em và người già, tạo thuận lợi cho mọi đối tượng trong xã hội tham gia rèn luyện thân thể, nâng cao sức khỏe phục vụ cho việc học tập, lao động, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

*h) Giải pháp về nâng cao chất lượng môi trường nông thôn và an toàn thực phẩm*

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về bảo vệ môi trường như phân loại rác tại nguồn, xử lý rác, nước thải; phát triển kinh tế - xã hội phải gắn với bảo vệ môi trường đảm bảo môi trường nông thôn ngày càng sáng - xanh - sạch - đẹp.

Ủy ban nhân dân huyện tăng cường kiểm tra, xây dựng kế hoạch rà soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản thuộc đối tượng phải lập hồ sơ bảo vệ môi trường, tổ chức tuyên truyền và thông báo cơ sở lập hồ sơ môi trường theo đúng quy định. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có phát sinh chất thải phải đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường trước khi đi vào hoạt động, xây dựng hệ thống xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật trước khi thải ra môi trường. Đối với việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn: Tiếp tục thực hiện phương án mở rộng thu gom rác tại địa bàn các xã, thị trấn; tuyên truyền, hướng dẫn người dân tự phân loại và xử lý rác thải hợp vệ sinh; tăng cường xây dựng mạng lưới các tổ thu gom để nâng cao tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt nông thôn đạt trên 90%; tỷ lệ thu gom rác thải sinh hoạt đô thị đạt tỷ lệ 100%, hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn trên 60%.

Tiếp tục xây dựng, nhân rộng các mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác, đội tham gia thực hiện thu gom, vận chuyển xử lý chất thải rắn, vệ sinh đường làng ngõ xóm, các khu vực công cộng đảm bảo xanh - sạch - đẹp.

Tiếp tục tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên việc thực hiện bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh và chăn nuôi trên địa bàn huyện.

*i) Giải pháp về quốc phòng - An ninh trật tự - Hành chính công*

Tiếp tục xây dựng và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng dân quân tại địa phương, đảm bảo 100% xã đạt vững mạnh về quốc phòng địa phương hàng năm.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động cán bộ và Nhân dân đề cao cảnh giác, tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và các quy định về sử dụng mạng xã hội.

Chỉ đạo và thực hiện có hiệu quả các mô hình phòng chống tội phạm; xây dựng củng cố, nâng cao chất lượng và giữ vững an toàn về an ninh trật tự tại các cơ quan, đơn vị. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”. Tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình tự quản bảo vệ an ninh trật tự ở địa phương.

Triển khai, thực hiện đồng bộ các kế hoạch, các biện pháp quản lý chặt chẽ các đối tượng nhất là các đối tượng có tiền án, tiền sự, người chấp hành xong hình phạt tù, đặc xá, người nghiện ma túy, đối tượng có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội hiện cư trú tại địa bàn nông thôn, tội phạm hoạt động lưu động; tập trung củng cố, duy trì và nhân rộng các mô hình phòng chống tội phạm trên địa bàn trong đó tập trung mô hình công rào phòng chống tội phạm, camera phòng chống tội phạm và chốt dân phòng.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện nhất là dự án cấp căn cước công dân và dự án dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ công tác quản lý trên địa bàn; thực hiện công khai, minh bạch các thủ tục hành chính ở cơ sở, tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và áp dụng hệ thống thông tin một cửa điện tử mức độ 3, mức độ 4 trong tiếp nhận hồ sơ và giải quyết thủ tục hành chính.

*k) Phát động phong trào thi đua để huy động các nguồn lực và người dân tham gia thực hiện chương trình*

Tiếp tục phát huy kết quả đạt được giai đoạn 2021 - 2023, huyện Tây Sơn tiếp tục xây dựng kế hoạch phát động thi đua “Huyện Tây Sơn chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023 - 2025 và định hướng đến 2030” với mục tiêu huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; đến năm 2025 huyện có ít nhất 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có 01 xã nông thôn mới kiểu mẫu và phần đầu xây dựng huyện đạt trên 50% tiêu chí của bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao và đến năm 2030 đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao. Triển khai thực hiện phong trào “Nhà nhà thi đua, người người thi đua” xây dựng nông thôn mới.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể từ huyện đến cơ sở tổ chức phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; các phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu chính đáng”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình văn hóa, 5 không 3 sạch”, “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế xóa đói, giảm nghèo”, “Cụu chiến binh gương mẫu”..... Tạo điều kiện tốt nhất về cơ chế chính sách để phát huy tính chủ động và sáng tạo của người dân, để người dân thực sự làm chủ thể, được biết, được tham gia bàn bạc, quyết định lựa chọn nội dung và tổ chức thực hiện có hiệu quả ở địa phương.

Tổ chức sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân đóng góp tích cực trong xây dựng nông thôn mới, chú trọng phát hiện, khích lệ, động viên các nhân tố mới, những điển hình mới trong xã hội.

*l) Xây dựng và tổ chức có hiệu quả kế hoạch thực hiện các chương trình phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện*

Căn cứ các quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các chương trình phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 gồm: Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021- 2025; Quyết định số 924/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 phê

duyet Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Quyết định số 2468/QĐ-UBND ngày 9/8/2022 về việc ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 16/06/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phát triển sản phẩm OCOP tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2025 thuộc Chương trình mỗi xã một sản phẩm. Trên cơ sở đó, huyện Tây Sơn triển khai, cụ thể hóa nội dung các kế hoạch theo điều kiện thực tế của địa phương, xác định mục tiêu thực hiện đến năm 2025 và những năm tiếp theo, cụ thể:

*\* Đối với Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (Chương trình OCOP)*

- Phát triển sản phẩm OCOP nhằm khơi dậy tiềm năng, sản xuất các sản phẩm có lợi thế của địa phương đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Nâng cao năng lực quản lý, sản xuất, phát triển sản phẩm cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh trên địa bàn huyện nhằm tạo ra sản phẩm có thương hiệu, đáp ứng yêu cầu của thị trường, theo chuỗi giá trị dựa trên thế mạnh về nguyên liệu địa phương; ưu tiên phát triển sản phẩm OCOP gắn với thương hiệu sản phẩm, phát triển dịch vụ du lịch nông thôn.

- Phấn đấu đến năm 2025, có ít nhất 40 sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên; 100% sản phẩm OCOP được giới thiệu, quảng bá trên trang thông tin điện tử của huyện, xã và trên các mạng xã hội (Facebook, zalo,...); ưu tiên phát triển các hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, phấn đấu ít nhất có 20% chủ thể OCOP là hợp tác xã, 80% chủ thể là doanh nghiệp nhỏ và vừa; có ít nhất 70% chủ thể OCOP tham gia vào các kênh bán hàng hiện đại; phát triển 03 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện.

- Phát triển thị trường, nâng cao chất lượng, gia tăng sản phẩm và giá trị sản phẩm Nhãn hiệu tập thể Rượu Đậu xanh Tây Sơn.

*\* Phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới:*

Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa và môi trường sinh thái nông thôn của huyện nhằm nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới bền vững. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:

- Phát triển, chuẩn hóa các điểm đến và sản phẩm du lịch nông thôn; đến năm 2025 có 01 - 02 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề hoặc môi trường sinh thái của huyện.

- Phấn đấu 100% điểm du lịch nông thôn được giới thiệu, quảng bá; 50% điểm du lịch nông thôn ứng dụng các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

- Các xã có tiềm năng phát triển du lịch, hình thành chuỗi liên kết du lịch nông nghiệp nông thôn.

- Phân đầu 80% lao động du lịch nông thôn được bồi dưỡng, tập huấn và nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ khách du lịch, trong đó ít nhất 50% là lao động nữ.

*\* Ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới*

- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới, góp phần phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng đời sống của người dân.

- Tuyên truyền, phổ biến, ứng dụng kết quả nghiên cứu về cơ sở khoa học, áp dụng vào thực tiễn và xây dựng giải pháp trong quản lý, hướng dẫn triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

- Triển khai các đề tài, dự án, mô hình ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp, đề xuất giải pháp chuyển giao công nghệ phù hợp với điều kiện tự nhiên của từng vùng trên địa bàn huyện.

- Đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ kỹ thuật hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp, hộ nông dân hiểu biết và vận dụng hiệu quả tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp thông minh, ứng dụng công nghệ cao và thích ứng biến đổi khí hậu.

*\* Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh*

- Đổi mới căn bản công tác quản lý, tổ chức triển khai chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng ứng dụng công nghệ số.

- Nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy về chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ và cộng đồng dân cư.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong thực hiện các mô hình, sản phẩm, dịch vụ số cho cộng đồng để tạo giải pháp nền móng, thiết thực giúp từng bước thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh chuyển dịch lên nền tảng số, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn huyện Tây Sơn. Mục tiêu thực hiện đến năm 2025:

+ Phát triển chính quyền số trong xây dựng nông thôn mới.

+ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tổ chức đồng bộ, thống nhất trên nền tảng công nghệ số, ít nhất 80% hồ sơ công việc cấp huyện và 60% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng.

+ 100% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu 8.4 của tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông theo Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới; 50% số xã đạt chuẩn chỉ tiêu số 15.2 của tiêu chí số 15 về hành chính công theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao.

+ Phát triển kinh tế số, góp phần thúc đẩy kinh tế nông thôn: Ít nhất 30% xã có các hợp tác xã ứng dụng công nghệ số; cấp huyện có các mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực và 50% các mô hình liên kết gắn với vùng nguyên liệu có ứng dụng công nghệ số.

+ Xã hội số trong xây dựng nông thôn mới: Có ít nhất 40% đơn vị cấp xã và huyện cung cấp ít nhất một dịch vụ thiết yếu (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa) thông qua ứng dụng trực tuyến.

+ Phân đầu có ít nhất 01 mô hình thí điểm xã nông thôn mới thông minh theo lĩnh vực nổi trội nhất (kinh tế, du lịch nông thôn, môi trường, văn hóa, ...).

*\* Tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới*

Xây dựng môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn, bảo vệ sức khỏe, giảm các bệnh liên quan do ảnh hưởng ô nhiễm môi trường, thực phẩm không an toàn, thiếu nước sinh hoạt, nguồn nước kém chất lượng, giúp người dân nông thôn tiếp cận, sử dụng dịch vụ cấp nước sạch được thuận lợi, đầy đủ, an toàn với chi phí hợp lý; phòng, chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng cuộc sống. Phân đầu đến năm 2025, trên địa bàn huyện:

Có ít nhất 95% dân số nông thôn được tiếp cận bền vững với nước sạch đạt quy chuẩn với số lượng tối thiểu 60 lít/người/ngày; 97% số hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch từ công trình cấp nước tập trung; đảm bảo cấp nước sạch sinh hoạt cho hộ gia đình tại các vùng chưa có điều kiện tiếp cận với nguồn cấp nước tập trung.

Trên 50% số hộ dân nông thôn triển khai thực hiện các giải pháp phân loại chất thải tại nguồn; 90% chất thải rắn sinh hoạt được thu gom và xử lý; 25% số hộ dân nông thôn áp dụng các biện pháp thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt có hiệu quả.

Có ít nhất 80% chất thải chăn nuôi và 85% phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng, áp dụng công nghệ tiên tiến tái chế thành các nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện môi trường; 100% bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom và xử lý.

Có 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

Có ít nhất 90% hộ gia đình nông thôn có nhà tiêu hợp vệ sinh; 100% trường học, trạm y tế có nhà tiêu hợp vệ sinh được xây dựng, quản lý sử dụng.

## **9. Về ý kiến góp ý của Văn phòng NTM Trung ương qua khảo sát thực địa tại địa phương**

Đối với các ý kiến của Văn phòng Điều phối NTM Trung ương về việc huyện cần quan tâm hơn nữa trong việc nâng cao chất lượng sử dụng một số thiết chế văn hóa cấp xã, thôn; khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường do thi công và chở nguyên vật liệu xây dựng (còn tình trạng rơi vãi vật liệu dọc các tuyến đường); tăng cường hơn nữa công tác tuyên truyền về xây dựng nông thôn mới; cảnh quan nông thôn tại một số điểm vẫn chưa thật sạch sẽ, gọn gàng; vẫn còn tình trạng xả rác bừa bãi; bãi rác tập trung của huyện mặc dù đã có hệ thống lót chống thấm, thu gom và xử lý nước rỉ rác, lấp đất một phần nhưng vẫn còn tình trạng rác bay tự do, chưa phủ đất được trong toàn bộ bãi.

UBND tỉnh chỉ đạo Huyện Tây Sơn tiếp thu các ý kiến góp ý của Văn phòng Điều phối NTM Trung ương; huyện Tây Sơn cam kết trong thời gian tới

sẽ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện trên các lĩnh vực nhằm giữ vững và nâng cao các chỉ tiêu, tiêu chí đã đạt được để phấn đấu xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2030, đồng thời khắc phục, hoàn thành ngay các mặt hạn chế đã được Văn phòng Điều phối NTM Trung ương chỉ ra.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định cam kết tiếp tục chỉ đạo các Sở, ban, ngành của tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện Tây Sơn nghiêm túc thực hiện việc khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên.

Trên đây là Báo cáo tiếp thu, giải trình và cam kết chỉ đạo khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Tây Sơn; UBND tỉnh Bình Định kính đề nghị Hội đồng thẩm định Trung ương xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ công nhận huyện Tây Sơn đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- HĐ thẩm định NTM Trung ương (đề b/cáo);
- VPĐP NTM Trung ương (đề b/cáo);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở NN và PTNT;
- VP Điều phối NTM tỉnh;
- UBND huyện Tây Sơn;
- Lưu: VT, K19.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**